BỘ Y TẾ
**BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1939 /QĐ-BVK

*Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ y tế và quản lý chất lượng Bệnh viện**

## GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN K

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;*

*Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;*

*Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 3269/QĐ-BYT ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện K;*

*Căn cứ Quyết định số 1981/QĐ-BVK ngày 08/9/2025 của Giám đốc Bệnh viện K về việc ban hành Quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Bệnh viện K;*

*Quyết định số 3352/QĐ-BVK ngày 31/12/2025 của Giám đốc Bệnh viện K về việc phê duyệt Dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa và cung cấp dịch vụ năm 2026;*

*Quyết định số 910/QĐ-BVK ngày 08/5/2026 của Giám đốc Bệnh viện K về việc phê duyệt danh mục và dự toán mua sắm dịch vụ: Lớp đào tạo/tập huấn cho cán bộ y tế, người lao động Bệnh viện K sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2026;*

*Theo Tờ trình số 136/TTr-HC, ngày 17/8/2026 của phòng Hành chính, Trung tâm Đào tạo và Chuyển giao kỹ thuật về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Báo cáo số 10/BC-TTĐ, ngày 07/9/2026 của Tổ Thẩm định về việc xem xét, đánh giá kế hoạch lựa chọn nhà thầu.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ y tế và quản lý chất lượng Bệnh viện *(Phụ lục 01, 02 chi tiết kèm theo)*.

**Điều 2.** Giao phòng Hành chính, Trung tâm Đào tạo và Chuyển giao kỹ thuật, Tổ Thẩm định phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các văn bản khác có liên quan và kế hoạch lựa chọn nhà thầu sau khi được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Các ông, bà Trưởng phòng Hành chính, Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Chuyển giao kỹ thuật, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Tổ Thẩm định và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HC.

**GIÁM ĐỐC**

BỆNH VIỆN K

**Lê Văn Quảng**

BỘ Y TẾ
**BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# PHỤ LỤC 01
# KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

*(Kèm theo Quyết định số 1939/QĐ-BVK ngày 16 / 9 /2026 của Giám đốc Bệnh viện K)*

| STT | Tên Chủ Đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (VNĐ) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại Hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy trọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | | | | | | | | | |
| 1 | Bệnh viện K | Gói 1: Lớp đào tạo nhận thức chung ISO 15189:2022 và Lớp đánh giá nội bộ ISO 15189:2022 | Đào tạo nhận thức chung và đánh giá nội bộ theo tiêu chuẩn ISO 15189:2022; trang bị kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, nhân viên trong việc áp dụng yêu cầu tiêu chuẩn và thực hiện đánh | 60.000.000 | Nguồn Thu hoạt động sự nghiệp | Chào giá trực tuyến rút gọn | Không áp dụng | 30 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 90 ngày | Không áp dụng |

| STT | Tên Chủ Đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (VNĐ) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại Hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy trọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | | | | | | | | | |
| | | | giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng phòng xét nghiệm. | | | | | | | | | |
| 2 | Bệnh viện K | Gói 2: Tập huấn bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp ứng xử cho cán bộ y tế | Cung cấp dịch vụ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ y tế, bao gồm xây dựng chương trình, bố trí giảng viên, tổ chức giảng dạy, cung cấp tài liệu học tập, đánh giá kết quả tập huấn. | 125.000.000 | Nguồn Thu hoạt động sự nghiệp | Chào giá trực tuyến rút gọn | Không áp dụng | 30 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 90 ngày | Không áp dụng |

| STT | Tên Chủ Đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (VNĐ) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại Hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy trọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | | | | | | | | | |
| 3 | Bệnh viện K | Gói 3: Đào tạo Quản lý chất lượng bệnh viện | Cung cấp dịch vụ đào tạo về quản lý chất lượng bệnh viện cho cán bộ y tế, bao gồm xây dựng chương trình đào tạo, bố trí giảng viên, tổ chức giảng dạy, cung cấp tài liệu học tập, đánh giá kết quả tập huấn. | 94.000.000 | Nguồn Thu hoạt động sự nghiệp | Chào giá trực tuyến rút gọn | Không áp dụng | 30 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 90 ngày | Không áp dụng |
| | **Tổng cộng** | | | **279.000.000** | | | | | | | | |

*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi chín triệu đồng*

*(Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác)*

BỘ Y TẾ
**BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# PHỤ LỤC 02
## Chi tiết gói thầu

*(Kèm theo Quyết định số 1939 /QĐ-BVK ngày 16 / 9 /2026 của Giám đốc Bệnh viện K)*

| STT | Nội dung | Mô tả dịch vụ | ĐVT | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | **Gói 1: Lớp đào tạo nhận thức chung ISO 15189:2022 và Lớp đánh giá nội bộ ISO 15189:2022** | | | | | **60.000.000** |
| 1 | Đào tạo nhận thức chung ISO 15189:2022 | - Giới thiệu về ISO và các hệ thống QLCL có liên quan tới ISO 15189: 2022<br>- Tổng quan về chất lượng phòng xét nghiệm y tế<br>- Hệ thống văn bản pháp luật liên quan tới chất lượng bệnh viện và PXN<br>- Các nguyên tắc quản lý chất lượng<br>- Thuật ngữ và các định nghĩa<br>- Diễn giải các điều khoản tiêu chuẩn<br>***Trình độ giảng viên:*** Có chứng chỉ về ISO 15189:2022; Có trên 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý chất lượng.<br>***Đơn vị đào tạo:*** Là đơn vị có đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, công nhận phòng xét nghiệm y tế đáp ứng yêu cầu ISO 15198 (Theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP). Đã có kinh nghiệm trong việc đánh giá, công nhận phòng xét nghiệm y tế.<br>***Địa điểm đào tạo:*** Bệnh viện K cơ sở Chính | Học viên | 30 | 1.000.000 | 30.000.000 |

| STT | Nội dung | Mô tả dịch vụ | ĐVT | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | ***Thời gian đào tạo:*** 16 tiết/lớp<br>***Chứng chỉ:*** Học viên sẽ được cấp chứng nhận tham dự và hoàn thành khóa đào tạo "Nhận thức chung ISO 15189:2022" | | | | |
| 2 | Đánh giá nội bộ ISO 15189:2022 | - Định nghĩa và các nguyên tắc đánh giá<br>- Các hoạt động của 1 cuộc đánh giá<br>- Các tài liệu bắt buộc theo yêu cầu của tiêu chuẩn<br>- Điều khoản và yêu cầu bắt buộc<br>- Lập kế hoạch đánh giá – ma trận các điều khoản<br>- Kỹ năng đánh giá – các loại câu hỏi đánh giá<br>- Phân loại điểm phát hiện trong đánh giá<br>- Lập Báo cáo không phù hợp, phân tích nguyên nhân và tìm cách khắc phục<br>***Trình độ giảng viên:*** Có chứng chỉ về ISO 15189:2022; Có trên 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý chất lượng.<br>***Đơn vị đào tạo:*** Là đơn vị có đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, công nhận phòng xét nghiệm y tế đáp ứng yêu cầu ISO 15198 (Theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP). Đã có kinh nghiệm trong việc đánh giá, công nhận phòng xét nghiệm y tế.<br>***Địa điểm đào tạo:*** Bệnh viện K cơ sở Chính<br>***Thời gian đào tạo:*** 16 tiết/lớp<br>***Chứng chỉ:*** Học viên sẽ được cấp chứng nhận tham dự và hoàn thành khóa đào tạo "Đánh giá nội bộ theo ISO 15189:2022" | Học viên | 30 | 1.000.000 | 30.000.000 |

| STT | Nội dung | Mô tả dịch vụ | ĐVT | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | **Gói 2: Tập huấn bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp ứng xử cho cán bộ y tế** | | | | | **125.000.000** |
| 1 | Lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp ứng xử cho Bác sĩ các khoa lâm sàng | - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử chung trong bệnh viện.<br>+ Quan hệ giữa thầy thuốc, người bệnh<br>+ Một số kỹ năng giao tiếp cơ bản của cán bộ y tế cần có khi giao tiếp với người bệnh<br>+ Kỹ năng giao tiếp trong môi trường bệnh viện<br>+ Kỹ năng thể hiện sự đồng cảm<br>+ Kỹ năng thông báo tin xấu<br>- Mô hình AIDET (mô hình chuẩn về kỹ năng giao tiếp trong ngành y giữa nhân viên y tế và người bệnh)<br>+ Kỹ năng thiết lập quan hệ khách hàng<br>+ Kỹ năng giới thiệu bản thân và giới thiệu bệnh viện<br>+ Kỹ năng chia sẻ thông tin thời gian trị bệnh<br>+ Kỹ năng giải thích, hướng dẫn, phân tích về chuyên môn nghiệp vụ liên quan tới bệnh tật<br>+ Kỹ năng kết thúc cuộc giao tiếp<br>***Thời lượng***: 8 tiết/lớp<br>***Hình thức giảng dạy:*** Trực tiếp<br>Địa điểm: Bệnh viện K cơ sở Chính<br>Trình độ giảng viên: Tiến sĩ trở lên<br>***Đơn vị đào tạo:*** Có kinh nghiệm từ 3 năm trở lên trong lĩnh vực tổ chức các lớp đào tạo liên tục (theo Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013) cho cán bộ y tế. | Lớp | 1 | 25.000.000 | 25.000.000 |
| 2 | Lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp ứng xử cho Điều dưỡng các khoa lâm sàng | | Lớp | 2 | 25.000.000 | 50.000.000 |
| 3 | Lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp ứng xử cho Nhân viên các phòng chức năng | | Lớp | 1 | 25.000.000 | 25.000.000 |
| 4 | Lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp ứng xử cho Bác sĩ, điều dưỡng các khoa cận lâm sàng | | Lớp | 1 | 25.000.000 | 25.000.000 |

| STT | Nội dung | Mô tả dịch vụ | ĐVT | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Đã có kinh nghiệm về tổ chức các lớp về kỹ năng giao tiếp ứng xử của bán bộ y tế | | | | |
| | **Gói 3: Đào tạo Quản lý chất lượng bệnh viện** | | | | | **94.000.000** |
| 1 | Đào tạo Quản lý chất lượng bệnh viện | 1. Đối tượng: Cán bộ thuộc mạng lưới Quản lý chất lượng Bệnh viện K<br>2. Thời lượng đào tạo: 48 tiết<br>3. Hình thức giảng dạy: Trực tiếp tại Bệnh viện K<br>4. Nội dung giảng dạy:<br>- Đại cương về quản lý chất lượng bệnh viện<br>- Quản lý nguy cơ và đảm bảo an toàn người bệnh:<br>- Triển khai hiệu quản 83 tiêu chí quản lý chất lượng bệnh viện:<br>- Đo lường chất lượng bệnh viện:<br>- Cải tiến chất lượng bệnh viện:<br>- Thực hành:<br>+ Xây dựng bộ chỉ số đo lường chất lượng bệnh viện tại 1 đơn vị cụ thể theo quyết định 7051/QĐ-BYT<br>+ Xây dựng đề án cải tiến chất lượng theo phương pháp PDCA tại 1 đơn vị cụ thể, cho tiêu chí D1.2, QĐ 6858/QĐ-BYT<br>+ Xây dựng kế hoạch triển khai hiệu quả 83 tiêu chí quản lý chất lượng tại bệnh viện.<br>5. Đơn vị đào tạo đáp ứng các tiêu chuẩn sau: Có kinh nghiệm từ 3 năm trở lên trong việc tổ chức các khóa đào | Học viên | 47 | 2.000.000 | 94.000.000 |

| STT | Nội dung | Mô tả dịch vụ | ĐVT | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | tạo, tập huấn hoặc bồi dưỡng chuyên môn trong lĩnh vực y tế, đã tổ chức các lớp Quản lý chất lượng bệnh viện cho cán bộ y tế cho các cơ sở y tế công lập.<br>6. Trình độ giảng viên: Có trình độ chuyên môn phù hợp từ thạc sĩ trở lên.<br>7. Tài liệu: Bản cứng, được phát cho học viên trong buổi học | | | | |
| | **Tổng cộng** | | | | | **279.000.000** |

*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi chín triệu đồng*

*(Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác)*